THAM LUẬN
CHUYỂN ĐỔI SỐ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ, KINH TẾ SỐ

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Tỉnh!

Kính thưa các đồng chí đại diện các sở, ban, ngành, địa phương!

Thưa quý vị đại biểu!

Trước hết, tôi xin cảm ơn Sở Khoa học và Công nghệ đã mời VNPT Quảng Trị tham gia và trình bày tham luận tại Hội thảo hôm nay.

Với chủ đề "Chuyển đổi số: Từ kiến trúc, nền tảng, dữ liệu đến kết quả thực chất, nâng cao hiệu quả quản trị", VNPT Quảng Trị xin chia sẻ một số ý kiến về "Chuyển đổi số phục vụ phát triển xã hội số, kinh tế số".

Tôi xin tập trung vào 3 nội dung:

Một là, nhìn lại một số kết quả và những điểm còn vướng.

Hai là, từ những điểm vướng đó, VNPT đề xuất một số hướng triển khai cụ thể.

Ba là, những việc VNPT Quảng Trị cam kết đồng hành cùng tỉnh.

1. QUẢNG TRỊ ĐÃ CÓ NHỮNG NỀN TẢNG QUAN TRỌNG

Thời gian qua, chuyển đổi số của tỉnh đã có những kết quả rõ rệt. *(Số liệu theo báo cáo "Tiến độ và kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý điểm nghẽn về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tháng 9/2026" số 7434/BC-CQTTBCĐ ngày 14/9/2026)*

Về hạ tầng, 4G đã phủ khoảng 99,4% dân số, 100% UBND cấp xã được kết nối mạng truyền số liệu và hệ thống hội nghị truyền hình.

Về dịch vụ công, 99,2% thủ tục hành chính đã được cung cấp trực tuyến. Quý III/2026, toàn tỉnh tiếp nhận hơn 71 nghìn hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ nộp trực tuyến đạt trên 92%.

Về dữ liệu, dữ liệu hộ tịch đã làm sạch 86%; số hóa tài liệu lưu trữ chính quyền đạt 68,66%.

Về người dân, đến tháng 9/2026, 87,8% công dân từ đủ 14 tuổi đã có tài khoản định danh điện tử.

Những kết quả này cho thấy tỉnh đã hình thành được những nền tảng quan trọng để tiếp tục phát triển chính quyền số, xã hội số và kinh tế số.

Tuy nhiên, từ thực tế triển khai, chúng tôi cho rằng giai đoạn tới cần tập trung vào một câu hỏi đơn giản hơn:

Những nền tảng đã có được sử dụng đến đâu và mang lại hiệu quả gì?

Đây là vấn đề cần quan tâm nhiều hơn trong thời gian tới.

2. MỘT SỐ ĐIỂM CẦN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT

Thứ nhất, dịch vụ đã có nhưng mức độ sử dụng ở cấp cơ sở còn thấp.

Một con số rất đáng chú ý là tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình ở cấp tỉnh đạt 86,90%, nhưng ở cấp xã mới 26,95%. Theo chúng tôi, đây không đơn thuần là vấn đề phần mềm.

Ở cấp xã, cán bộ chủ yếu kiêm nhiệm; người dân chưa phải lúc nào cũng quen với cách làm trực tuyến; một số quy trình vẫn chưa được thiết kế lại cho phù hợp.

Vì vậy, nếu muốn nâng tỷ lệ sử dụng, cần làm đồng thời cả ba việc:

Đơn giản quy trình – hỗ trợ cán bộ – hướng dẫn người dân.

Thứ hai, hạ tầng và thiết bị đầu cuối vẫn còn những điểm yếu.

Hiện còn một số thôn bản chưa có điện lưới, một vài thôn bản(4) lõm sóng.

Đáng chú ý, khoảng 54% máy tính tại cơ quan nhà nước chưa đạt cấu hình tối thiểu. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến việc sử dụng các nền tảng hiện có, nhất là khi triển khai các ứng dụng mới.

Thứ ba, đầu tư cần tập trung hơn.

Toàn tỉnh hiện có 792 hệ thống thông tin, trong đó 367 hệ thống ở cấp xã.

Trong khi đó, đến ngày 10/9/2026, giải ngân mới đạt 17,76% kế hoạch.

Nếu mỗi đơn vị tiếp tục đầu tư riêng lẻ thì sẽ khó tránh khỏi tình trạng dàn trải và khó kết nối.

Vì vậy, theo VNPT, Khung kiến trúc số cần được sử dụng như một căn cứ để quyết định đầu tư cái gì, dùng chung cái gì và cái gì không cần đầu tư thêm.

Thứ tư, nhân lực ở cơ sở vẫn là một điểm cần quan tâm.

Tỷ lệ cán bộ cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản mới đạt 75,39%, trong khi cấp tỉnh là 97,2%.

Cấp xã lại chủ yếu là cán bộ kiêm nhiệm.

Vì vậy, cùng với đầu tư hệ thống, cần quan tâm đến việc hướng dẫn và hỗ trợ cán bộ sử dụng ngay trong công việc hằng ngày. *(Đây là vấn đề LĐ tỉnh rất quan tâm: về nguồn nhân lực đồng hành với cơ sở trong triển khai tham mưu các giải pháp cho cơ sở,..)*

Thứ năm, dữ liệu kinh tế số chưa có đủ số liệu nền để theo dõi.

Dữ liệu hộ tịch đã làm sạch 86%, tài liệu lưu trữ chính quyền đã số hóa 68,66%.

Nhưng đối với kinh tế số, báo cáo hiện chưa có số liệu về tỷ trọng kinh tế số trong GRDP hoặc tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số.

Như vậy, muốn thúc đẩy kinh tế số thì trước hết phải có số liệu để biết đang ở đâu và cần tập trung vào đâu. *(Đây cũng là trăn trở tại Diễn đàn Kinh tế tư nhân KV địa phương Quảng Trị,… Một khó khăn của doanh nghiệp nhỏ hiện nay không chỉ là thiếu nguồn*

lực để chuyển đổi số mà còn là không biết bắt đầu từ đâu và lựa chọn giải pháp nào phù hợp. Tỉnh có thể xây dựng một chương trình hỗ trợ theo hướng: Đánh giá hiện trạng và nhu cầu của doanh nghiệp → Tư vấn bài toán ưu tiên → Giới thiệu, kết nối các nhà cung cấp giải pháp phù hợp → Hỗ trợ triển khai và đào tạo → Đánh giá hiệu quả sau chuyển đổi? Trong mô hình này, các doanh nghiệp công nghệ như VNPT ngoài việc tự mình phải tiếp cận thị trường, chúng tôi có thể tham gia với vai trò đồng hành trong một vài khâu nếu được giao nhiệm vụ ?")

3. VNPT ĐỀ XUẤT TẬP TRUNG VÀO NHỮNG VIỆC CÓ THỂ TẠO KẾT QUẢ

Từ những vấn đề trên, VNPT đề xuất không triển khai dàn trải mà tập trung vào một số nhóm việc cụ thể. *(Báo cáo Hội thảo, chúng tôi có thể nhìn nhận ra, nhưng làm được phải có sự dẫn dắt, đồng hành, tạo điều kiện từ cơ quan QLNN. Với góc nhìn của VNPT trên địa bàn -là một DN nhà nước, xin phép đề xuất trên cơ sở những sản phẩm, những hệ sinh thái mà VNPT đang xây dựng.)*

3.1. Đối với kinh tế số

Quảng Trị có những lĩnh vực có thể gắn trực tiếp với công nghệ số như nông nghiệp, lâm nghiệp, tài nguyên môi trường, du lịch, logistics.

VNPT đề xuất tập trung vào hai hướng là AI và UAV tầm thấp.

Về AI

Ứng dụng AI nâng cao hiêu suất vận hành của cơ quan, đơn vị. VNPT đề xuất bộ giải pháp Không gian làm việc hội tụ như GoConnect hướng tới việc đưa các hoạt động đó về một môi trường thống nhất. Trong đó AI có thể hỗ trợ tóm tắt văn bản, email, hội thoại, nhắc việc, cảnh báo và giúp cán bộ nắm bắt nhanh các luồng thông tin. Mục tiêu: AI phải xuất hiện ngay tại nơi công việc đang diễn ra. Khi đó AI mới thực sự tạo ra thay đổi về năng suất.

AI có thể hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ thuận tiện hơn, phục vụ người dân hiệu quả. VNPT đề xuất đưa trợ lý AI đồng hành cùng người dân suốt quá trình thực hiện TTHC. Người dân/doanh nghiệp làm thủ tục không chỉ xuất hiện tại quầy mà họ có cả một hành trình (Trước khi đến – tại điểm phục vụ – trong xử lý – sau giao dịch.). Như vậy AI không chỉ là một chatbot trả lời câu hỏi. Mục tiêu: Giảm câu hỏi lặp lại, tăng khả năng tự phục vụ, giảm hồ sơ thiếu và nâng cao trải nghiệm người dân.

Các tính năng của Trợ lý AI lĩnh vực Y tế hỗ trợ trực tiếp cho người dân và nâng cao hiệu suất vận hành của cơ quan y tế như: Hỗ trợ người dân (thông qua việc nâng cao chất lượng và tốc độ phục vụ của nhân viên y tế). Tiết kiệm thời gian và tăng độ chính xác trong chẩn đoán: Hệ thống hỗ trợ tìm mã ICD-10, gợi ý các mã bệnh/cận lâm sàng và hướng xử trí dựa trên dữ liệu ca bệnh, giúp bác sĩ đưa ra quyết định điều trị nhanh chóng và chính xác hơn. Hỗ trợ ghi nhận và tóm tắt bệnh án tự động: Trợ lý AI có khả

năng tóm tắt bệnh án từ dữ liệu đầu vào, giúp quá trình lưu trữ thông tin bệnh nhân diễn ra nhanh chóng, đảm bảo người dân được chăm sóc liên tục và đầy đủ thông tin

Cải thiện trải nghiệm khám chữa bệnh: Việc nhập liệu nhanh chóng bằng giọng nói và hỗ trợ thao tác tự động giúp bác sĩ dành nhiều thời gian hơn cho việc thăm khám và tư vấn trực tiếp cho người bệnh thay vì dành thời gian cho việc gõ phím

VNPT đang triển khai AI trên một số nền tảng và dự kiến triển khai các giải pháp AI đầy đủ trong giai đoạn 2026–2030.

Nhưng ở đây có một điều cần lưu ý:

AI chỉ hiệu quả khi dữ liệu đủ tốt và thiết bị đáp ứng được yêu cầu. Vì vậy, song song với AI phải tiếp tục làm tốt dữ liệu và hạ tầng.

Về UAV tầm thấp

VNPT đề xuất nghiên cứu hệ sinh thái UAV kết hợp với AI, GIS và Digital Twin. Mục tiêu là phục vụ các lĩnh vực như nông nghiệp, lâm nghiệp, tài nguyên môi trường, giám sát hạ tầng, du lịch, logistics, cứu hộ cứu nạn.

Giải pháp này dự kiến triển khai trong giai đoạn 2027–2030.

3.2 Đối với Xã hội số: Tập trung vào những lĩnh vực hỗ trợ người dân hàng ngày.

VNPT đề xuất tập trung trước vào Y tế, Giáo dục, Du lịch và chuyển đổi số cấp cơ sở.

⇒ **Y tế.**

VNPT tiếp tục cùng Sở Y tế nâng cấp hạ tầng an toàn thông tin, triển khai bệnh án điện tử và xây dựng kho dữ liệu y tế của tỉnh.

Mục tiêu là từng bước giảm và tiến tới xóa bệnh án giấy, đồng thời có được dữ liệu phục vụ quản lý và điều phối y tế trên toàn tỉnh.

Lộ trình dự kiến 2026–2030.

(Hiện nay, chúng tôi đang tập trung, cùng với sự ý chí của LĐ BVĐK tỉnh đã triển khai không dùng giấy hoàn toàn tại BVĐK tỉnh (1/10). và Đang đồng hành với Sở Y tế để triển khai BAĐT cho 78 trạm Y tế -> Đây là nhiệm vụ chính trị khá lớn và rất nhiều việc phải làm nhưng chúng tôi quyết tâm, dồn nguồn lực để tạo kết quả rõ nét trên địa bàn)

⇒ **Giáo dục.**

Tập trung vào Xây dựng hệ sinh thái cho giáo dục hồ sơ điện tử và tuyển sinh trực tuyến, đồng thời phát triển các nền tảng hỗ trợ giáo viên và học sinh.

Lộ trình dự kiến 2026–2030.

…..

⇒ **Du lịch.**

VNPT đề xuất phủ Wi-Fi tại các điểm du lịch trọng điểm và triển khai các dịch vụ số như cổng du lịch thông minh, vé điện tử.

Mục tiêu là giúp du khách tiếp cận thông tin thuận tiện hơn, hỗ trợ doanh nghiệp và giúp cơ quan quản lý có thêm dữ liệu để quản lý.

(Hiện nay, VNPT đang triển khai Cổng du lịch thông minh cho tỉnh, vừa rồi đang Map 2 site của QTI củ và QBH củ thành 1 site Quảng Trị mới, hy vong khi các doanh nghiệp, du khách sẽ được khai thác hiệu quả với các mô hình tham quan hiệu quả thông qua thực tế ảo, có các hành trình đến điểm du lịch giúp du khách có các điểm chạm tuyệt vời trên vùng quê có nhiều khu du lịch phong phú, cũng như việc khởi tạo các Tour du lịch trãi nghiệm trên quê hương Quảng Trị….)

Lộ trình dự kiến 2026–2028.

⇒ **Ưu tiên Chuyển đổi số ở 78 Xã/Phường, đặc khu**

VNPT đề xuất nhóm giải pháp về an toàn thông tin gồm: VNPT ICS, AI CAM, SmartCloud cùng các giải pháp SmartIR, WAF, Cloud Backup; **về dữ liệu và nền tảng** gồm: nền tảng điều hành cấp xã với kho dữ liệu dùng chung kết nối IOC tỉnh, và số hóa thủ tục hành chính bằng VNPT-eDIG; **về kinh tế số gồm**: VNPT Green, Smart Tourism, hóa đơn điện tử, thanh toán số, y tế cơ sở và vnEdu LMS.

Mục tiêu: Mục tiêu là xây dựng hệ sinh thái chuyển đổi số toàn diện cho 78 xã, phường, đặc khu, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ công và tiện ích số cho người dân, doanh nghiệp.

Lộ trình dự kiến 2026–2030

Theo VNPT, đây là một trong những nội dung cần được ưu tiên.

Bởi cấp xã là nơi trực tiếp giải quyết công việc cho người dân và doanh nghiệp.

VNPT đề xuất xây dựng hệ sinh thái chuyển đổi số cho 78 xã, phường, đặc khu, theo một mô hình thống nhất và có kết nối với nền tảng dùng chung của tỉnh.

Tập trung vào 4 nhóm:

Thứ nhất, an toàn thông tin.

Thứ hai, dữ liệu và nền tảng điều hành-> Quan trọng.

Thứ ba, các ứng dụng nghiệp vụ, dịch vụ công và an sinh xã hội.

Thứ tư, các tiện ích phục vụ kinh tế số như nông nghiệp, du lịch, thanh toán số, hóa đơn điện tử, y tế cơ sở, giáo dục.

Lộ trình VNPT đề xuất là 2026–2028.

Điểm chúng tôi muốn nhấn mạnh ở đây là: Không nên xây dựng 78 mô hình riêng biệt cho 78 xã. Cần có nền tảng thống nhất, dữ liệu dùng chung và sau đó điều chỉnh theo đặc điểm từng địa bàn.

Kính thưa các đồng chí,

Từ những nội dung trên, VNPT Quảng Trị cam kết:

Một là, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông hoàn thành mục tiêu phủ sóng, hạ tầng băng rộng đến các thôn bản, đặc biệt là 5G tại các khu công nghiệp khu kinh tế vào cuối năm 2026, tập trung xóa các điểm lõm sóng còn lại và củng cố hạ tầng tại vùng khó khăn, vùng thiên tai.

Hai là, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng chương trình hành động cụ thể về phát triển kinh tế số và xã hội số.

Ba là, thí điểm Trợ lý ảo Công dân – Doanh nghiệp, đồng thời phối hợp rà soát, tái thiết kế một số thủ tục có tần suất cao để nâng tỷ lệ toàn trình ở cấp xã.

Bốn là, tiếp tục phối hợp bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống dùng chung, hỗ trợ tỉnh hoàn thành hồ sơ cấp độ đối với các hệ thống quan trọng.

Năm là, Khảo sát và lên kế hoạch triển khai chương trình "Đại sứ số" tại cơ sở, ưu tiên thôn bản vùng biên, vùng đồng bào dân tộc.

Kính thưa các đồng chí!

Theo chúng tôi, chuyển đổi số trong giai đoạn tới không nên đặt nặng việc có thêm bao nhiêu hệ thống, mà cần quan tâm hơn đến hệ thống đang có được sử dụng như thế nào và tạo ra kết quả gì.

Từ hạ tầng, nền tảng và dữ liệu đã có, cần tập trung vào những việc người dân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý thực sự cần.

Đối với người dân, dịch vụ phải dễ sử dụng và thuận tiện hơn. Đối với doanh nghiệp, công nghệ phải giúp giảm chi phí, nâng cao hiệu quả và mở rộng thị trường. Đối với cơ quan quản lý, dữ liệu phải hỗ trợ tốt hơn cho công tác điều hành.

VNPT Quảng Trị xác định sẽ tiếp tục đồng hành cùng tỉnh trong những nội dung này, từ hạ tầng, nền tảng, dữ liệu đến các giải pháp cụ thể cho từng ngành, từng địa bàn.

Chúng tôi không đặt mục tiêu làm thật nhiều, mà tập trung làm những việc cần thiết, có khả năng triển khai và có thể nhìn thấy kết quả.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí lãnh đạo và quý vị đại biểu!